

Số: 166/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 14 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 294/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Trần Thị Bảo T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 4/1, đường P, khóm M, Phường M, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Trương Minh H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 4/1, đường P, khóm M, Phường M, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Bảo T và anh Trương Minh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Bảo T và anh Trương Minh H thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị Trần Thị Bảo T và anh Trương Minh H thống nhất: Chị Trần Thị Bảo T và anh Trương Minh H có 01 con chung tên: Trương Minh T, sinh ngày 01/10/2008. Hiện nay, con chung đang sống chung với anh H và chị T. Anh Trương Minh H được trực tiếp nuôi con chung tên Trương Minh T, sinh

ngày 01/10/2008. Anh Trương Minh H không yêu cầu chị Trần Thị Bảo T cấp dưỡng nuôi con chung, chị Trần Thị Bảo T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không tiếp tục nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không tiếp tục nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người tiếp tục nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Bảo T đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007153 ngày 14/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy, chị Trần Thị Bảo T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Anh Trương Minh H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
 - VKSND TPCL;
 - Chi cục THADS TPCL;
 - UBND phường Mỹ Phú, TPCL;
- (Đăng ký kết hôn số 27 ngày 03/4/2008);
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên